

Bản án số: 39/2025/HS-ST
Ngày 28 - 11- 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11- PHÚ THỌ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Kim Thị Ánh Vân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Vĩnh

Ông Lê Hữu Vĩ

- Thư ký phiên tòa: Ông Nghiêm Xuân Huy - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 11, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Ông Phùng Đức Tùng- Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2025, tại Hội trường UBND xã T, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 35/2025/TLST- HS ngày 06 tháng 11 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2025/QĐXXST- HS ngày 14 tháng 11 năm 2025, đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc A, sinh ngày 16/6/1993; nơi ĐKKHKT: Thôn X, xã T, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn Q và bà Nguyễn Thị X; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/7/2025 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 02 – Công an tỉnh P (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 13 giờ ngày 23/7/2025, Nguyễn Ngọc A, một mình đi bộ từ nhà đến khu vực thôn Đ, xã T, tỉnh Phú Thọ mục đích để tìm mua ma túy sử dụng. Khoảng 13 giờ 25 phút cùng ngày, khi đi đến khu vực Trường tiểu học Đ thuộc địa phận thôn Đ, xã T, tỉnh Phú Thọ, A gặp và mua được của một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ 02 gói ma túy với giá 400.000 đồng. Sau đó người đàn ông này đi đâu Anh không rõ, còn A cầm 02 gói ma túy vừa mua được đút vào túi áo chống nắng bên trái Anh đang mặc rồi đi tìm nơi sử dụng. Đến khoảng 13 giờ 30 phút, cùng ngày khi A đi đến đoạn đường bê tông

thuộc địa phận thôn H, xã T, tỉnh Phú Thọ thì bị lực lượng Công an tỉnh P kiểm tra phát hiện bắt quả tang Anh đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Cơ quan công an thu giữ tại túi áo chống nắng bên trái Anh đang mặc 02 gói nhỏ đều được gói bằng giấy màu trắng có dòng kẻ, bên trong có chứa chất bột cục màu trắng là ma túy (niêm phong ký hiệu A1) – Anh khai nhận là gói ma túy Anh vừa mua được để sử dụng. Sau đó, Cơ quan công an đưa A về trụ sở công an xã T tiến hành lập biên bản theo quy định.

Tại Bản kết luận giám định số 958/KLGĐ ngày 29/7/2025 của Phòng K Công an tỉnh P, kết luận: Chất cục bột màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định có khối lượng 0,1278 gam (Không phẩy một hai bảy tám gam, không kể bao bì), là ma túy, loại Heroine.

Tại bản Kết luận giám định số 1130/KLGĐ ngày 06/8/2025 của Phòng K - Công an tỉnh P, kết luận: Tìm thấy chất ma túy Morphine trong mẫu nước tiểu thu của Nguyễn Ngọc A.

Quá trình điều tra xác định bị cáo Nguyễn Ngọc A không thuộc trường hợp phải xử lý về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 256a, Bộ luật hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025. Do vậy, cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Anh ở khu vực trường tiểu học Đ. Do Anh không quen biết, không biết tên tuổi, địa chỉ, không nhận dạng được. Nên cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an tỉnh P chưa có cơ sở để điều tra, khi nào điều tra làm rõ xử lý sau.

** Vật chứng thu giữ:*

Mẫu A1 = 0,1278 gam heroine, cơ quan giám định hoàn lại A1 = 0,0759 gam heroine cùng toàn bộ bao gói là vật Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Nguyễn Ngọc A đã thành khẩn khai báo rõ hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nêu trên.

Tại Cáo trạng số: 12/CT-VKSKV11 ngày 05/11/2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc A về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự sửa đổi bổ sung năm 2025.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 đề nghị giữ nguyên cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc A phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Ngọc A từ 03 năm 02 tháng đến 03 năm 05 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập, tài sản nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Mẫu vật cơ quan giám định hoàn lại A1 = 0,0759g heroine cùng toàn bộ bao gói là vật Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là sai, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an tỉnh P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự tố tụng của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Ngọc A đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung của bản Cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do đó có đủ căn cứ khẳng định: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 23/7/2025, tại khu vực đường bê tông thuộc thôn H, xã T, tỉnh Phú Thọ, Nguyễn Ngọc A đang có hành vi tàng trữ trái phép 02 gói ma túy heroine khối lượng 0,1278g mục đích để sử dụng thì bị lực lượng Công an tỉnh P phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng.

[3] Hành vi tàng trữ trái phép 0,1278 gam Heroine của Nguyễn Ngọc A đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 05 năm:

...

c. Heroine, C, M, A1, Ketamine, F, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma

túy gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an, an toàn xã hội. Bị cáo nhận thức được tàng trữ trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Do đó cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo để đảm bảo tính răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân của bị cáo cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội nên các bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Sau khi xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân cũng như tính chất mức độ thực hiện tội phạm, xét thấy cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo là điều cần thiết.

[5] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định: "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng...*", bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập, tài sản, vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Đối với người đàn ông bán ma túy cho A, quá trình điều tra xác định Anh không rõ thông tin, địa chỉ của người này. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau là phù hợp.

[7] Về xử lý vật chứng: Mẫu vật cơ quan giám định hoàn lại = 0,0759 gam Heroine cùng toàn bộ bao gói giấy "MẪU TRẢ VỤ SỐ 264/2025" là vật nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu, tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Ngọc A phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Ngọc A phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự sửa đổi bổ sung năm 2025, xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc A 03 (ba) năm 02 (hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 23/7/2025.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy mẫu vật cơ quan giám định hoàn lại = 0,0759 gam Heroine cùng toàn bộ bao gói giấy “MẪU TRẢ VỤ SỐ 264/2025” là vật nhà nước cấm lưu hành.

(Vật chứng có đặc điểm như Biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 18/11/2025 giữa Công an tỉnh P và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 11).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Ngọc A phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND khu vực 11;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh Phú Thọ;
- Phòng HS CA tỉnh Phú Thọ;
- Cơ quan THADS tỉnh Phú Thọ;
- Trại tạm giam số 2- CA tỉnh Phú Thọ;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP, THAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Kim Thị Ánh Vân

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Vĩnh

Lê Hữu Vị

Kim Thị Ánh Vân

